**Bài tập**

Bạn là giáo viên toán tại một trường tiểu học. Hôm nay bạn đã dạy lớp của bạn các phép toán số học cơ bản ("+", "-", "\*", "/") và bây giờ bạn cần giao cho học sinh một số bài tập về nhà. Bạn có rất nhiều biểu thức ở định dạng a <toán tử> b = c, trong đó a, b và c là một số nguyên và thao tác là một trong những phép tính được đưa ra ở trên.

Thông tin về các phép tính này được lưu trữ trong các bảng expressions, có cấu trúc:

* id: id biểu thức duy nhất;
* a: một số nguyên;
* b: một số nguyên;
* operation: một trong các phép tính được đưa ra ở trên ("+", "-", "\*", hay là "/");
* c: một số nguyên.

Bài tập về nhà bạn sẽ đưa ra rất đơn giản: Đối với mỗi biểu thức, học sinh cần xác định xem nó có đúng hay không, tức là liệu biểu thức ở bên trái của dấu = có bằng c hay không.

Vì bạn có rất nhiều học sinh và việc kiểm tra tất cả các câu trả lời của học sinh bằng cách thủ công là không hiệu quả, bạn muốn hợp lý hóa quy trình bằng cách tự động xác định tất cả các biểu thức kia là chính xác hay không. Cho bảng expressions, hãy xây dựng bảng kết quả như sau: Bảng phải có cùng số cột so với bảng ban đầu, nhưng nó chỉ chứa các hàng có các biểu thức chính xác. Các hàng nên được sắp xếp theo id.

**Ví dụ**

Cho bảng expressions

| **id** | **a** | **b** | **operation** | **c** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 2 | 3 | + | 5 |
| 2 | 2 | 3 | + | 6 |
| 3 | 3 | 2 | / | 1 |
| 4 | 4 | 7 | \* | 28 |
| 5 | 54 | 2 | - | 27 |
| 6 | 3 | 0 | / | 0 |

Kết quả đầu ra sẽ là

| **id** | **a** | **b** | **operation** | **c** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 2 | 3 | + | 5 |
| 4 | 4 | 7 | \* | 28 |

Giải thích:

* 2 + 3 = 5 - correct;
* 2 + 3 = 6 - incorrect;
* 3 / 2 = 1 - incorrect;
* 4 \* 7 = 28 - correct;
* 54 - 2 = 27 - incorrect;
* 3 / 0 = 0 - incorrect.

Giới hạn thời gian thực thi: 2 giây (PosgreSQL)